

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Mười và 10 tháng năm 2024

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

a) Trồng trọt

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/10/2024, các loại cây trồng vụ thu mùa năm 2024 đã cơ bản thu hoạch xong; trong đó, lúa 108.514 ha, đạt 96,7% diện tích gieo trồng; ngô 10.487 ha, đạt 85,2% diện tích gieo trồng; khoai lang 1.206 ha, đạt 91,9% diện tích gieo trồng; rau, đậu các loại 14.040 ha, đạt 98,0% diện tích gieo trồng; cây trồng khác 9.281 ha, đạt 69,8% diện tích gieo trồng. Kết quả gieo trồng vụ đông năm 2024 - 2025 đến cùng thời điểm nêu trên như sau: Ngô 9.256 ha, đạt 66,1% kế hoạch; lạc 1.101 ha, đạt 85,0% kế hoạch; khoai lang 910 ha, đạt 45,5% kế hoạch; rau đậu các loại 13.235 ha, đạt 60,8% kế hoạch; cây trồng khác 2.952 ha, đạt 37,3% kế hoạch.

b) Chăn nuôi

Kết quả tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2024 tính đến ngày 15/10/2024 như sau: vắc xin cúm gia cầm được 1.961.055 con, đạt 28,2% diện tiêm; vắc xin dại cho chó mèo được 221.540 con, đạt 70,8% diện tiêm; vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò được 69.571 con, đạt 30,8% diện tiêm; vắc xin lở mồm long móng trâu, bò được 75.596 con, đạt 33,5% diện tiêm; vắc xin tụ máu lợn được 146.223 con, đạt 39,9% diện tiêm; vắc xin dịch tả lợn được 106.393 con, đạt 29,0% diện tiêm; vắc xin viêm da nổi cục trâu, bò được 9.005 con.

1.2. Lâm nghiệp

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tính đến ngày 15/10/2024, toàn tỉnh đã trồng được 5,25 triệu cây phân tán các loại; 9,8 nghìn ha rừng trồng tập trung. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường; không có cháy rừng xảy ra, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Tháng 10/2024, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 18.805 tấn, tăng 1,7% so với tháng trước, tăng 1,4% so với tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 12.710 tấn, tăng 8,6% so tháng trước và tăng 0,2% so cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng 6.095 tấn, giảm 10,2% so với tháng trước và tăng 3,8% so với

tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, sản lượng khai thác và nuôi trồng ước đạt 182.800 tấn, tăng 2,2% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 117.551 tấn, tăng 0,7%; sản lượng nuôi trồng 65.249 tấn, tăng 5,0%.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng 10/2024, sản xuất công nghiệp tiếp tục ổn định và duy trì được tốc độ tăng trưởng đã đạt được trong 9 tháng đầu năm. Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 10/2024 tăng 0,91% so với tháng trước, tăng 23,43% so với tháng cùng kỳ¹. Tính chung 10 tháng đầu năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 19,60% so với cùng kỳ².

Một số sản phẩm chủ yếu tháng 10/2024 so với tháng trước và tháng cùng kỳ như sau: Xăng các loại 199,8 nghìn tấn, giảm 4,3% so tháng trước, tăng 15,0% so tháng cùng kỳ; dầu diesel 400,4 nghìn tấn, giảm 3,8% so tháng trước, gấp 2,02 lần tháng cùng kỳ; bia các loại 2,7 triệu lít, giảm 14,0% so tháng trước, tăng 4,6% so tháng cùng kỳ; thuốc lá bao 26,5 triệu bao, giảm 4,2% so tháng trước, tăng 12,1% so tháng cùng kỳ; quần áo các loại 73,8 triệu cái, tăng 0,5% so tháng trước, tăng 33,4% so tháng cùng kỳ; giày thể thao 33,3 triệu đôi, tăng 9,0% so tháng trước, tăng 28,0% so tháng cùng kỳ; xi măng 1,66 triệu tấn, tăng 11,2% so tháng trước, tăng 9,7% so tháng cùng kỳ; sắt thép 356,8 nghìn tấn, tăng 6,9% so tháng trước, tăng 24,8% so tháng cùng kỳ; điện sản xuất 795 triệu kwh, giảm 18,4% so tháng trước, giảm 20,8% so tháng cùng kỳ; nước máy 5,2 triệu m³, giảm 0,3% so tháng trước, tăng 8,6% so tháng cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 10/2024 dự kiến tăng 4,43% so với tháng trước, tăng 14,48% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm 2024, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,57% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 10/2024 dự kiến tăng 4,56% so với tháng trước, tăng 10,58% so với tháng cùng kỳ.

¹ Công nghiệp khai khoáng tăng 3,14% so với tháng trước, tăng 10,25% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,14% so với tháng trước, tăng 26,91% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 15,91% so với tháng trước, giảm 14,59% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,46% so với tháng trước, tăng 9,40% so với tháng cùng kỳ.

² Công nghiệp khai khoáng tăng 14,04%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 19,48%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 21,92%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,77% so với cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 10/2024 dự kiến tăng 1,28% so với tháng trước, tăng 11,61% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm 2024, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp giảm 10,05% so với cùng kỳ.

3. Đầu tư

Ước tính vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước địa phương tháng 10/2024 đạt 1.273,5 tỷ đồng, tăng 2,2% so tháng trước, tăng 26,8% so tháng cùng kỳ³. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương ước đạt 10.737 tỷ đồng, đạt 80,8% kế hoạch năm, tăng 22,0% so cùng kỳ⁴.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Hoạt động bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 10/2024 ước đạt 13.221 tỷ đồng, tăng 2,0% so với tháng trước, tăng 14,3% so với tháng cùng kỳ năm trước⁵. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 125.178 tỷ đồng, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước⁶.

4.2. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2024 tăng 0,53% so với tháng trước, tăng 2,45% so với tháng 12/2023 và tăng 2,84% so với tháng 10/2023. Bình quân 10 tháng năm 2024, CPI tăng 2,85% so với cùng kỳ năm trước.

Trong mức tăng 0,53% của CPI tháng 10/2024 so với tháng trước có 8/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn

³ Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 500,3 tỷ đồng, tăng 0,7% so tháng trước, tăng 18,1% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 407,9 tỷ đồng, tăng 2,6% so tháng trước, tăng 33,1% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 365,3 tỷ đồng, tăng 4,0% so tháng trước, tăng 33,3% so tháng cùng kỳ.

⁴ Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 4.397,4 tỷ đồng, tăng 20,9% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 3.416,5 tỷ đồng, tăng 25,0% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 2.922,8 tỷ đồng, tăng 20,1% so với cùng kỳ.

⁵ Tháng 10/2024: Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 6.282,1 tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước, tăng 19,7% so tháng cùng kỳ; nhóm hàng may mặc 685,6 tỷ đồng, tăng 2,2% so tháng trước, tăng 2,5% so tháng cùng kỳ; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.186,6 tỷ đồng, tăng 1,2% so tháng trước, tăng 1,9% so tháng cùng kỳ; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 459 tỷ đồng, tăng 3,3% so tháng trước, tăng 18,6% so tháng cùng kỳ; xăng, dầu các loại 1.572,1 tỷ đồng, tăng 1,3% so tháng trước, tăng 9,7% so với tháng cùng kỳ; đá quý, kim loại quý 328,8 tỷ đồng, tăng 4,5% so tháng trước, tăng 51,0% so tháng cùng kỳ...

⁶ Lũy kế 10 tháng năm 2024: Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 57.594 tỷ đồng, tăng 15,0%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 12.019 tỷ đồng, tăng 5,3%; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 4.353 tỷ đồng, tăng 3,1%; xăng, dầu các loại 16.428 tỷ đồng, tăng 18,0 %; đá quý, kim loại quý 2.636 tỷ đồng, tăng 25,6% so cùng kỳ...

uống tăng 1,26% (lương thực tăng 2,22%, thực phẩm tăng 1,36%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,41%); nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,29%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,85%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,03%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,20%; nhóm giao thông tăng 0,66%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,14%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,29%. 2/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm, gồm: Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,41%; nhóm giáo dục giảm 0,05%. Duy nhất nhóm bưu chính viễn thông chỉ số giá không tăng, không giảm so với tháng trước.

Chỉ số giá vàng tháng 10/2024 tăng 6,95% so với tháng trước, tăng 46,37% so với tháng 10/2023; bình quân 10 tháng năm 2024 tăng 31,05% so với bình quân cùng kỳ năm 2023. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 10/2024 tăng 0,33% so với tháng trước, tăng 1,64% so với tháng 10/2023; bình quân 10 tháng năm 2024 tăng 5,13% so với bình quân cùng kỳ năm 2023.

4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tháng 10/2024, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 349,7 tỷ đồng, tăng 1,7% so tháng trước, tăng 13,1% so với tháng cùng kỳ, hành khách vận chuyển 2,2 triệu người, hành khách luân chuyển 243,9 triệu người.km; so với tháng trước tăng 1,6% về hành khách vận chuyển, tăng 1,7% về hành khách luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước tăng 8,6% về hành khách vận chuyển, tăng 12,0% về hành khách luân chuyển. Doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 901,1 tỷ đồng, tăng 2,2% so với tháng trước, tăng 19,0% so tháng cùng kỳ; hàng hoá vận chuyển 4,9 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 295,1 triệu tấn.km; so với tháng trước, tăng 2,0% về hàng hóa vận chuyển, tăng 2,1% về hàng hóa luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 15,7% về lượng hàng hóa vận chuyển, tăng 16,6% về lượng hàng hóa luân chuyển. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 507,6 tỷ đồng, tăng 2,3% so tháng trước, tăng 6,7% so tháng cùng kỳ. Doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 8,0 tỷ đồng⁷, tăng 3,6% so tháng trước, tăng 15,2% so tháng cùng kỳ.

Luỹ kế 10 tháng đầu năm 2024, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.245 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 21,3 triệu người, hành khách luân chuyển 2.278,5 triệu người.km, tăng 14,0% về hành khách vận chuyển, tăng 14,4% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận

⁷ Chưa bao gồm doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty hạch toán toàn ngành do Tổng cục Thống kê phân bổ.

tải hàng hóa ước đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 17,5% so với cùng kỳ; hàng hoá vận chuyển 47,5 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 2.858,2 triệu tấn.km, tăng 13,1% về hàng hóa vận chuyển, tăng 14,0% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4.793 tỷ đồng, tăng 8,3% so cùng kỳ; doanh thu bưu chính, chuyên phát ước đạt 731 tỷ đồng, tăng 18,1% so cùng kỳ.

4.4. Hoạt động lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ khác

Tháng 10/2024, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 344 tỷ đồng, giảm 7,8% so với tháng trước, tăng 29,5% so với tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 1.657 tỷ đồng, tăng 2,7% so với tháng trước, tăng 30,8% so với tháng cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 23,7 tỷ đồng, giảm 3,4% so với tháng trước, tăng 19,3% so với tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 1.958 tỷ đồng, tăng 1,3% so tháng trước, tăng 14,9% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 3.969 tỷ đồng, tăng 26,2% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 14.429 tỷ đồng, tăng 21,7% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 238,6 tỷ đồng, tăng 20,8% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 18.827 tỷ đồng, tăng 15,2% so cùng kỳ.

5. Một số tình hình xã hội

5.1. Thiều đói trong nông dân và an sinh xã hội

Tháng 10/2024, đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội được đảm bảo; thực hiện công tác chi trả trợ cấp kịp thời và đúng quy định cho gần 65.300 đối tượng là người có công với cách mạng và thân nhân với tổng kinh phí thực hiện trên 153,8 tỷ đồng. Tiếp tục chú trọng xử lý và giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân theo đúng quy định. Công tác bảo trợ xã hội được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các địa phương đã tổ chức chi trả trợ cấp xã hội cho 187.537 đối tượng và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí trên 100 tỷ đồng. UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành các quyết định phê duyệt hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025; theo đó, có 6.024 hộ gia đình thuộc diện hỗ trợ được phê duyệt kinh phí với tổng mức hỗ trợ lên đến 153,3 tỷ đồng.

5.2. Lao động, việc làm

Tháng 10/2024, toàn tỉnh tạo việc làm cho 6.250 lao động, trong đó đưa 1.982 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Lũy kế 10 tháng năm 2024, toàn tỉnh tạo việc làm cho 55.050 lao động, đạt 95% kế hoạch năm, trong đó có 11.500 lao động đi làm việc ở nước ngoài, vượt 91,7% kế hoạch đề ra.

5.3. Y tế

Ngành Y tế chủ động giám sát các bệnh dịch phát sinh trong tiết Thu Đông, đặc biệt là các bệnh lây truyền qua đường hô hấp, đường tiêu hóa như bệnh tay chân miệng, cúm, sởi, Rubella, thủy đậu...; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, xử lý vệ sinh môi trường trong và sau mưa lũ, ngập lụt; tiếp nhận vắc xin phòng Sởi - Rubella do Tổ chức Y tế thế giới viện trợ để triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi năm 2024. Tính từ đầu năm đến ngày 06/10/2024, toàn tỉnh có 03 ca bạch hầu, 03 ca bệnh do liên cầu lợn ở người (tử vong 02 người), 157 ca sốt xuất huyết, 215 ca sởi, 165 ca tay chân miệng, 01 ca dại (tử vong 01 người), 61 ca ho gà, 20 ca liệt mềm cấp nghi bại liệt, 41 ca viêm gan vi rút B, 02 ca viêm gan vi rút C, 02 ca viêm màng não do NMC, 25 ca viêm não do vi rút khác, 121 ca Covid-19.

Lũy kế số người nhiễm HIV/AIDS được phát hiện đến nay là 9.211 người, số người nhiễm HIV còn sống, được quản lý là 4.683 người. Hiện có 4.171 người nhiễm HIV/AIDS đang được điều trị bằng thuốc kháng virus ARV. Số bệnh nhân hiện đang điều trị bằng thuốc Methadone là 1.576 bệnh nhân, điều trị PrEP là 1.554 bệnh nhân.

5.4. Giáo dục - Đào tạo

Toàn ngành Giáo dục - Đào tạo phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” chào mừng Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Giáo dục (15/10). Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác dạy và học trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh năm học 2024 - 2025. Tiếp tục đầu mối, phối hợp, thực hiện kế hoạch biên soạn, thẩm định, phê duyệt, phát hành tài liệu giáo dục của địa phương. Thực hiện công tác bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Ngành Văn hoá - Thông tin tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của tỉnh; tổ chức tuyên truyền có hiệu quả các ngày kỷ niệm, lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm đón tiếp đồng bào, cán bộ, chiến sỹ và học sinh miền Nam tập kết ra Bắc⁸. Tổ chức Lễ dâng hương Lễ hội Lam Kinh năm 2024, kỷ niệm 606 năm Khởi nghĩa Lam Sơn, 596 năm Vua Lê Thái Tổ đăng quang, 591 năm ngày mất của Anh hùng dân tộc Lê Lợi. Triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 60 năm Hàm Rồng chiến thắng (03, 04/4/1965 - 03, 04/4/2025)...

Tháng 10/2024, vận động viên các đội tuyển, bộ môn tham gia thi đấu 18 giải quốc gia, đạt 99 huy chương các loại, gồm: 37 HCV, 30 HCB và 32 HCD. Đội tuyển Pencak Silat tỉnh giành ngôi Nhất toàn đoàn với thành tích vượt trội: 4 HCV, 4 HCB và 2 HCD. Câu lạc bộ bóng đá Đông Á Thanh Hóa tham dự giải bóng đá vô địch quốc gia V-League 2024-2025, sau 5 trận đấu được 10 điểm, tạm thời xếp thứ 2 trên bảng xếp hạng.

5.6. Tai nạn giao thông

Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 10/2024 (tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 14/10/2024), toàn tỉnh xảy ra 85 vụ tai nạn giao thông, làm chết 44 người, bị thương 64 người; so với cùng kỳ năm 2023, tăng 10 vụ, tăng 08 người chết, bằng về số người bị thương. Tính chung 10 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh xảy ra 779 vụ tai nạn giao thông, làm chết 335 người, bị thương 661 người; so với cùng kỳ năm 2023, tăng 21 vụ, giảm 22 người chết, tăng 31 người bị thương.

5.7. Cháy, nổ

Tháng 10/2024, toàn tỉnh xảy ra 05 vụ cháy, nổ, thiệt hại khoảng 52 tỷ đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh xảy ra 88 vụ cháy, làm 04 người chết, thiệt hại trên 10,2 tỷ đồng./.

⁸ Gồm: Tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kịch bản chương trình nghệ thuật đặc biệt Lễ kỷ niệm; Giấy mời sơ duyệt, tổng duyệt Lễ kỷ niệm và đánh giá lựa chọn hiện vật dự kiến sưu tầm phục vụ không gian trưng bày con tàu tập kết tại thành phố Sầm Sơn phục vụ lễ Kỷ niệm 70 năm đón tiếp đồng bào, cán bộ, chiến sỹ, và học sinh miền Nam tập kết ra Bắc.